

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM

HCMC DEVELOPMENT J. S COMMERCIAL BANK

Số: 560 /2026/CV-HDBank

V/v: Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026 – Đợt 1

Disclosing result of the public offering of bonds – 1 st tranche

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence – Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Ho Chi Minh City, March 25th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

To: State Securities Commission

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM (HDBANK)

Name of organization: Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank

- Mã chứng khoán: HDB

Securities code: HDB

- Địa chỉ: 25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, P. Sài Gòn, Tp.HCM

Address: 25 Bis Nguyen Thi Minh Khai, Sai Gon Ward, HCMC

- Điện thoại liên hệ: (028) 62 915 916

Telephone: (028) 62 915 916

- Email: info@hdbank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Contents of disclosure:

Thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của công ty niêm yết theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) công bố Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026 – Đợt 1 (mã trái phiếu: HDBC7Y263301 và HDBC8Y263401).

In compliance with the obligation of reporting and information disclosure of listed companies in accordance with Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank – HDBank announces the report on the result of the public offering of bonds – 1 st tranche (Bond code: HDBC7Y263301 and HDBC8Y263401).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của HDBank vào ngày 25/03/2026 tại đường dẫn:

The information was published on HDBank's website on March 25, 2026, as in the link:

Đường dẫn tiếng Việt: <https://www.hdbank.com.vn/vi/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-thong-tin-khac>

English Link: <https://www.hdbank.com.vn/en/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-thong-tin-khac>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/ Recipients:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Lưu: Văn thư
- Filed: BOD's Secretary

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Báo cáo kết quả số 553/2026/CV-HDBank ngày 24/03/2026
- The report on the result No. 553/2026/CV-HDBank dated March 24, 2026

**NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM
HCMC DEVELOPMENT J.S.COMMERCIAL BANK**

**GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH
CHIEF FINANCIAL OFFICER**



PHẠM VĂN ĐÀU



HDBank

Cam kết lợi ích cao nhất

Số: 553.../2026/CV-HDBank

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 552/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/12/2025)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (“HDBank” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”)
2. Tên viết tắt: HDBank
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 25Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Số điện thoại: (028) 62 915 916 Số fax: (028) 62 915 900 Website: www.hdbank.com.vn
5. Vốn điều lệ: 50.052.763.230.000 đồng (theo Quyết định số 4065/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 30/12/2025 về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh)
6. Mã cổ phiếu: HDB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Sở Giao dịch
Số hiệu tài khoản: 119849 (Mã Citad: 79321001)
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300608092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/08/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 05/09/2023.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Nội dung hoạt động của Ngân hàng theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 26/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 12/02/2020 (và các quyết định sửa đổi, bổ sung) như sau:
 - Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
 - Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước;
 - Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
 - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thu tín dụng;

thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

- Mở tài khoản: Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp;
- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các Tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất;
- Lưu ký chứng khoán;
- Kinh doanh mua, bán vàng miếng;
- Ví điện tử;
- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;
- Mua nợ;
- Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động của ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được quy định tại các quyết định sửa đổi, bổ sung của Giấy phép thành lập và hoạt động số 26/GP-NHNN

do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12/02/2020.

- Mã ngành: 6419 (Chính)
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - Hoạt động ngân hàng thương mại: bao gồm huy động vốn, tín dụng, dịch vụ kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các hoạt động kinh doanh và dịch vụ ngân hàng thương mại khác;
 - Hoạt động ngân hàng bán lẻ: tập trung phục vụ các tầng lớp dân cư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ huy động vốn/cho vay/thanh toán đáp ứng các nhu cầu tài chính của cá nhân; phát triển các sản phẩm thẻ.
9. Giấy phép hoạt động số 00019/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 06/06/1992, được cấp đổi bởi Giấy phép thành lập và hoạt động số 26/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12/02/2020 và các quyết định sửa đổi, bổ sung.

II. Phương án chào bán

A. Thông tin chung về các Đợt chào bán:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026 (“**Trái Phiếu**”).
2. Loại trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 100.000.000 (Một trăm triệu) Trái Phiếu, được chia làm 02 (Hai) Đợt chào bán như sau:

| STT | Đợt chào bán Trái Phiếu | Mã Trái Phiếu | Kỳ hạn Trái Phiếu | Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu) |
|-----------|-------------------------|---------------|-------------------|---|
| 1 | Đợt Chào Bán 1 | HDBC7Y263301 | 07 năm | 25.000.000 |
| | | HDBC8Y263401 | 08 năm | 25.000.000 |
| 2 | Đợt Chào Bán 2 | HDBC7Y263302 | 07 năm | 25.000.000 |
| | | HDBC8Y263402 | 08 năm | 25.000.000 |
| Tổng cộng | | | | 100.000.000 |

Đợt Chào Bán 2 chỉ được thực hiện sau khi kết thúc Đợt Chào Bán 1. Trường hợp Đợt Chào Bán 1 chưa phân phối hết số lượng Trái Phiếu chào bán thì số lượng Trái Phiếu chưa phân phối hết sẽ được chuyển sang Đợt Chào Bán 2 để phân phối tiếp.

B. Thông tin về Đợt Chào Bán 1:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026 (“**Trái Phiếu**”).
2. Loại trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Mã trái phiếu:

Trái Phiếu có kỳ hạn 07 (Bảy) năm có mã trái phiếu là **HDBC7Y263301**.

Trái Phiếu có kỳ hạn 08 (Tám) năm có mã trái phiếu là **HDBC8Y263401**.

(Mã chứng khoán giao dịch sẽ được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cấp sau khi HDBank hoàn thiện hồ sơ đăng ký Trái Phiếu tại VSDC)

4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.

5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 50.000.000 (Năm mươi triệu) Trái Phiếu gồm 2 mã Trái Phiếu như sau:

| Mã Trái Phiếu | Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu) |
|------------------|---|
| HDBC7Y263301 | 25.000.000 |
| HDBC8Y263401 | 25.000.000 |
| Tổng cộng | 50.000.000 |

Trường hợp Đợt Chào Bán 1 chưa phân phối hết số lượng Trái Phiếu chào bán thì số lượng Trái Phiếu chưa phân phối hết sẽ được chuyển sang Đợt Chào Bán 2 để phân phối tiếp.

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 5.000.000.000.000 VND (Năm nghìn tỷ đồng) gồm 2 mã Trái Phiếu như sau:

| Mã Trái Phiếu | Giá trị Trái Phiếu chào bán theo mệnh giá (VND) |
|------------------|---|
| HDBC7Y263301 | 2.500.000.000.000 |
| HDBC8Y263401 | 2.500.000.000.000 |
| Tổng cộng | 5.000.000.000.000 |

7. Giá chào bán: bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu, tương đương 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.

8. Lãi suất: Lãi suất Trái Phiếu (“**Lãi Suất**”) là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Suất} = \text{Lãi Suất Tham Chiếu} + \text{Biên Độ}$$

Trong đó:

- “**Biên Độ**” được xác định tùy theo kỳ hạn của Trái Phiếu:

Với Trái Phiếu HDBC7Y263301: Biên Độ là **2,50%/năm** (Hai phẩy năm phần trăm một năm).

Với Trái Phiếu HDBC8Y263401: Biên Độ là **2,70%/năm** (Hai phẩy bảy phần trăm một năm).

- “**Lãi Suất Tham Chiếu**” dùng để xác định Lãi Suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (Mười hai) tháng, trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (“**website**”) của 04 (Bốn) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng này được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Trong trường hợp website thể hiện nhiều địa điểm/khu vực, ưu tiên lấy lãi suất tại địa bàn nơi các Ngân Hàng Tham Chiếu đó đặt hội sở chính. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến bốn chữ số ở phần thập phân sau dấu phẩy.

- “**Kỳ Tính Lãi**” là khoảng thời gian định kỳ 01 (Một) năm/lần kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu.
 - “**Ngày Xác Định Lãi Suất**” (i) đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đăng ký mua Trái Phiếu của Đợt chào bán; và (ii) đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là ngày làm việc thứ 07 (Bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi đó.
9. Kỳ hạn trái phiếu:
- Trái Phiếu HDBC7Y263301 có kỳ hạn là 07 (Bảy) năm.
- Trái Phiếu HDBC8Y263401 có kỳ hạn là 08 (Tám) năm.
10. Kỳ trả lãi: Lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, trả định kỳ 01 (Một) năm/lần vào các ngày tròn 01 (Một) năm kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu.
11. Phương thức phân phối: Bán trực tiếp cho các nhà đầu tư tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của HDBank và/hoặc thông qua Đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI.
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua trái phiếu: từ ngày 27/02/2026 đến ngày 20/03/2026.
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: ngày 20/03/2026.
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: trong vòng 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc Đợt chào bán 1, Nhà đầu tư sẽ nhận được bản gốc Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu và/hoặc bản gốc trích lục Sổ đăng ký (nếu Nhà đầu tư có yêu cầu), trừ trường hợp Nhà đầu tư đã ủy quyền cho HDBank làm thủ tục lưu ký tập trung tại VSDC.

III. Kết quả chào bán trái phiếu

Chi tiết được trình bày tại Phụ lục đính kèm Báo cáo này.

Đợt chào bán Trái Phiếu không có bảo lãnh phát hành.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 46.946.000 Trái Phiếu, tương đương 93,89% tổng số Trái Phiếu chào bán, trong đó:
 - Trái Phiếu HDBC7Y263301: 22.822.000 Trái Phiếu;
 - Trái Phiếu HDBC8Y263401: 24.124.000 Trái Phiếu
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 4.694.600.000.000 VND (Bốn nghìn sáu trăm chín mươi bốn tỷ sáu trăm triệu đồng) căn cứ theo văn bản xác nhận của ngân hàng nơi HDBank mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu đính kèm Báo cáo này, trong đó:
 - Số tiền nhà đầu tư đăng ký mua thành công: 4.694.600.000.000 VND (Bốn nghìn sáu trăm chín mươi bốn tỷ sáu trăm triệu đồng), bao gồm:

- Trái Phiếu HDBC7Y263301: 2.282.200.000.000 VND (Hai nghìn hai trăm tám mươi hai tỷ hai trăm triệu đồng);
 - Trái Phiếu HDBC8Y263401: 2.412.400.000.000 VND (Hai nghìn bốn trăm mười hai tỷ bốn trăm triệu đồng)
3. Tổng chi phí: 575.000.000 VND (Năm trăm bảy mươi lăm triệu đồng)
- Phí bảo lãnh phát hành: 0 VND
 - Phí kiểm toán: 0 VND
 - Phí phân phối trái phiếu: 0 VND
 - Phí tư vấn hồ sơ chào bán Trái Phiếu: 550.000.000 VND (Năm trăm năm mươi triệu đồng)
 - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái Phiếu: 25.000.000 VND (Hai mươi lăm triệu đồng)
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 4.694.025.000.000 VND (Bốn nghìn sáu trăm chín mươi bốn tỷ hai mươi lăm triệu đồng)

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

| Chỉ tiêu | Đơn vị | Trước đợt chào bán (ngày 31/12/2025) (*) | Sau đợt chào bán (ngày 20/03/2026) (**) |
|----------------------------|---------|---|--|
| 1. Tổng nợ | tỷ đồng | 839.566 | 844.261 |
| - Nợ ngắn hạn | tỷ đồng | 554.879 | 554.879 |
| - Nợ dài hạn | tỷ đồng | 284.687 | 289.381 |
| Trái phiếu chưa đáo hạn | tỷ đồng | 62.462 | 67.157 |
| 2. Tổng vốn chủ sở hữu | tỷ đồng | 73.675 | 73.675 |
| 3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu | lần | 11,40 | 11,46 |

(*) Theo số liệu BCTC riêng Quý IV năm 2025 của HDBank

(**) Theo số liệu riêng tạm tính của HDBank

VI. Tài liệu gửi kèm

Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (nơi HDBank mở tài khoản phong tỏa) về số tiền thu được từ đợt chào bán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2026

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



NGUYỄN HỮU ĐĂNG

PHỤ LỤC BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1)

(đính kèm Báo cáo số 553./2026/CV-HDBank ngày 21 / ... 03 2026 của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Kết quả chào bán Trái Phiếu HDBC7Y263301

| Đối tượng mua trái phiếu | Giá chào bán (đồng/trái phiếu) | Số trái phiếu chào bán | Số trái phiếu đăng ký mua | Số trái phiếu được phân phối | Số nhà đầu tư đăng ký mua | Số nhà đầu tư được phân phối | Số nhà đầu tư không được phân phối | Số trái phiếu còn lại | Tỷ lệ trái phiếu được phân phối |
|---|--------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------------------|---------------------------|------------------------------|------------------------------------|-----------------------|---------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 = 6 - 7 | 9 = 3 - 5 | 10 = 5/3 |
| 1. Nhà đầu tư trong nước | 100.000 | 25.000.000 | 22.822.000 | 22.822.000 | 47 | 47 | 0 | 2.178.000 | 91,29% |
| 2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | 100.000 | 25.000.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 25.000.000 | 0,00% |
| Tổng số | 100.000 | 25.000.000 | 22.822.000 | 22.822.000 | 47 | 47 | 0 | 2.178.000 | 91,29% |

2. Kết quả chào bán Trái Phiếu HDBC8Y263401

| Đối tượng mua trái phiếu | Giá chào bán (đồng/trái phiếu) | Số trái phiếu chào bán | Số trái phiếu đăng ký mua | Số trái phiếu được phân phối | Số nhà đầu tư đăng ký mua | Số nhà đầu tư được phân phối | Số nhà đầu tư không được phân phối | Số trái phiếu còn lại | Tỷ lệ trái phiếu được phân phối |
|---|--------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------------------|---------------------------|------------------------------|------------------------------------|-----------------------|---------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 = 6 – 7 | 9 = 3 – 5 | 10 = 5/3 |
| 1. Nhà đầu tư trong nước | 100.000 | 25.000.000 | 24.124.000 | 24.124.000 | 84 | 84 | 0 | 876.000 | 96,50% |
| 2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | 100.000 | 25.000.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 25.000.000 | 0,00% |
| Tổng số | 100.000 | 25.000.000 | 24.124.000 | 24.124.000 | 84 | 84 | 0 | 876.000 | 96,50% |